

Số: /KH-UBND

An Lạc, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về Người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã An Lạc

Thực hiện Kế hoạch số 1102/KH-SYT ngày 09/3/2026 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về Người cao tuổi giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh của Ngành Y tế.

UBND xã An Lạc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về Người cao tuổi giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã An Lạc như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi (NCT). Từng bước nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc NCT, tạo điều kiện để NCT tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí. Nâng cao sức khỏe của NCT trên cơ sở trang bị kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của NCT.

Đảm bảo tất cả NCT trên địa bàn xã được tiếp cận dịch vụ y tế, sống an toàn, khỏe mạnh, được tham gia và phát huy vai trò trong gia đình và cộng đồng; hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng sống, giảm tỷ lệ khuyết tật ở NCT.

2. Yêu cầu

Nhằm cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho NCT, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và phát huy vai trò NCT phải sát với tình hình thực tế, phù hợp với thực trạng NCT và nguồn lực của địa phương.

Thường xuyên tổ chức đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch này theo quy định.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của NCT bảo đảm thích ứng với già hóa dân số; tạo điều kiện cho NCT, nhất là NCT

có hoàn cảnh khó khăn, NCT là người dẫn tộc thiểu số, NCT sống có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, khó tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội.

2. Chỉ tiêu đến 2035

- NCT hoặc người thân biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe đạt 85% vào năm 2030, đạt 95% vào năm 2035.

- NCT được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm, lập hồ sơ quản lý sức khỏe hàng năm đạt 100%.

- NCT được phát hiện, điều trị, quản lý bệnh không lây nhiễm đạt 90% vào năm 2030, đạt 100% vào năm 2035.

- NCT khi bị bệnh được khám và điều trị hàng năm đạt trên 90%.

- NCT cô đơn, bệnh nặng được khám và điều trị tại nơi ở hàng năm đạt 100%.

- 95% NCT khó khăn tiếp cận dịch vụ y tế; 80 - 85% NCT khuyết tật được phục hồi chức năng.

- 100% NCT nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng trợ giúp xã hội.

- Gia đình có NCT bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật được tập huấn kỹ năng chăm sóc đạt 50% vào năm 2030, đạt 70% vào năm 2035.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe NCT

Tiếp tục quán triệt những thách thức về già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc sức khỏe NCT.

Cấp ủy, chính quyền ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí cho công tác chăm sóc sức khỏe NCT phù hợp với điều kiện của địa phương, tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

Thành lập và kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân tại xã.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe NCT

Tuyên truyền các chính sách, pháp luật về NCT; các mô hình chăm sóc NCT ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả; phổ biến gương điển hình NCT trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội; các chức sắc tôn giáo; những người có uy tín trong cộng đồng... về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp, chuyển đổi số tác động đến đời sống của NCT; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của NCT.

Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về NCT, kỹ năng chăm sóc NCT, chăm sóc sức khỏe NCT.

Tuyên truyền, vận động mọi người dân chủ động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm y tế; tiết kiệm chi tiêu, tích lũy cho tuổi già.

Tổ chức hội nghị truyền thông về chăm sóc và NCT tự chăm sóc, các bệnh thường gặp ở NCT và các chính sách cho NCT.

Xây dựng các chuyên mục tin, bài trên các kênh mạng xã hội và Phát thanh trên hệ thống đài truyền thanh xã.

Xây dựng, biên tập, nhân bản, phát hành các sản phẩm truyền thông, tư vấn (tài liệu, sách, tờ rơi, pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, cảm nang...).

3. Củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi

Triển khai kịp thời các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu, tổ chức chiến dịch truyền thông, cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho NCT lồng ghép với sàng lọc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe NCT; phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho NCT.

Triển khai hệ thống khám chữa bệnh tại nhà cho NCT không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh. Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho NCT tại nhà và cộng đồng.

Xây dựng, phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho NCT. Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Phó giám đốc Trạm Y tế là tổ trưởng, cán bộ phụ trách NCT của Trạm y tế và đại diện Hội NCT xã là tổ phó, thành viên; mỗi thôn có 3 đến 5 người tình nguyện viên là nhân viên y tế - dân số, hội viên Hội NCT và thành viên một số ban, ngành ở thôn). Duy trì các hoạt động của tổ tình nguyện viên bao gồm: xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức chăm sóc sức khỏe cho NCT tại hộ gia đình, theo dõi, ghi chép tình hình sức khỏe của NCT được phân công. Tổ chức các buổi họp của Tổ tình nguyện viên hàng tháng.

Xây dựng, triển khai các mô hình: xã thân thiện với NCT; ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe NCT (mạng xã hội, internet,...).

4. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

Thực hiện phát triển mạng lưới trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho NCT tại địa phương dựa vào cộng đồng.

Đầu tư về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn, đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho NCT.

5. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

Tổ chức tập huấn về hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với NCT.

Triển khai mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với NCT.

Ứng dụng công nghệ giúp NCT nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

6. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe NCT cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội do tỉnh tổ chức.

Nâng cao năng lực cho các nhân viên trạm y tế xã trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho NCT tại gia đình và cộng đồng.

7. Hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Rà soát văn bản, xây dựng kế hoạch; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe NCT.

Xây dựng hệ thống: chỉ báo thống kê, giám sát; thông tin, cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe NCT.

8. Các hoạt động kiểm tra, giám sát

Hàng năm thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ các hoạt động thực hiện theo kế hoạch và đột xuất.

9. Kinh phí thực hiện

Kinh phí được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm và các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan của ngành Y tế theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao Trạm y tế chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động và kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Nguồn huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

10. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 đến năm 2035.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu, chỉ đạo thực hiện rà soát các đối tượng được hưởng chính sách bảo trợ xã hội đối với người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Trạm Y tế, các đơn vị liên⁵quan xây dựng, triển khai việc thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND theo quy định.

2. Trạm Y tế

- Tham mưu với UBND xã xây dựng kế hoạch, đưa mục tiêu, chỉ tiêu chăm sóc và phát huy vai trò NCT vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Chủ động xây dựng dự toán tham mưu UBND xã bố trí ngân sách để triển khai kế hoạch thực hiện.

- Phối hợp với Hội người cao tuổi xã tuyên truyền các nội dung về chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của NCT, lồng ghép tuyên truyền chính sách, pháp luật về dân số với vai trò của NCT trong tuyên truyền, vận động con cháu chấp hành chính sách, pháp luật về dân số; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế NCT, Tháng hành động vì NCT Việt Nam; phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe NCT; tạo điều kiện để NCT tham gia vào các hoạt động tại cộng đồng.

- Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm, lồng ghép các hoạt động phòng chống bệnh không lây nhiễm và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho NCT.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, tư vấn về chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho NCT.

- Phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện các hoạt động về chăm sóc sức khỏe NCT thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn.

- Cung cấp dịch vụ công tác xã hội: tiếp nhận, sàng lọc, đánh giá nhu cầu và hỗ trợ NCT.

- Phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong công tác tuyên truyền về các nội dung hoạt động thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe NCT trên địa bàn xã.

- Tăng cường, đa dạng hóa hình thức truyền thông nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; những người có uy tín trong cộng đồng... về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp, chuyển đổi số tác động đến đời sống của NCT; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của NCT. Kiểm tra, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm. Hoàn thiện hệ thống quản lý, biểu mẫu báo cáo, thống kê, quản lý đối tượng theo hệ thống. Thực hiện báo cáo, thống kê theo quy định.

3. Hội người cao tuổi xã

- Phối hợp với Trạm Y tế triển khai kế hoạch này đến toàn thể hội viên Hội người cao tuổi, chỉ đạo các chi hội phối kết hợp Trạm Y tế tổ chức tuyên truyền

lồng ghép trong các cuộc họp của chi hội hoặc mời đại biểu là người cao tuổi tham dự khi có hội nghị truyền thông đối với người cao tuổi.

- Tuyên truyền hội viên tham gia sử dụng các dịch vụ y tế chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe người cao tuổi.

- Tổ chức tuyên truyền về các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, nhà nước về công tác dân số và phát triển, thách thức của quá trình “già hóa dân số” đối với việc chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của người cao tuổi, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, mất cân bằng giới tính khi sinh, lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt câu lạc bộ văn hóa thể dục, thể thao...

4. Phòng Kinh tế

Đảm bảo dự toán kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch và cấp ngân sách theo quy định. Phối hợp thực hiện thủ tục mua sắm, cung cấp trang thiết bị theo kế hoạch của đơn vị được phê duyệt.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp với Trạm Y tế, các ban, ngành, đơn vị liên quan, đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền thông lồng ghép các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thách thức của xã hội già hóa dân số và dân số già; các nội dung hoạt động của kế hoạch hằng năm.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường tuyên truyền thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số đến toàn thể nhân dân.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về Người cao tuổi giai đoạn 2026 -2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã An Lạc./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- TTĐU, TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- TT MTTQ, các tổ chức CT-XH xã;
- Phòng VH-XH xã;
- LĐVP, CVTH;
- Trạm Y tế;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Đức Minh